

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
Số CBCL: 29/THAICOM GROUP/2021

TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM  
Số... 502 ngày 29/7/2002  
**CHUYÊN**  
Lãnh đạo CC...  
Phòng... VP. Khoa...  
Sao...

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: : **Công ty Cổ Phần Tập Đoàn THAICOM.**

Văn phòng: Tòa nhà 168 Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Địa chỉ: Thôn Ngọc Lịch, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: +84 2213997457

E-mail: thaicom360thaicom@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0900347903

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 26/2019/GCNATTP-SCT, ngày cấp 30 tháng 12 năm 2019, nơi cấp: Sở Công Thương Tỉnh Hưng Yên.

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm:** Nước Dưa Vàng 360®

**2. Thành phần:** Nước, đường mía, đường HFCS, nước cốt táo dưa cô đặc (4g/l), chất ổn định (INS 415), chất bảo quản (INS 202, INS 211), chất điều chỉnh độ acid (INS 338), chất điều vị (INS 955), màu thực phẩm tổng hợp (INS 150d), hương dưa giống tự nhiên

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

-Lon nhôm 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

-Chai PET: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

**-Chất liệu bao bì:**

+ Sản phẩm đựng trong lon nhôm, không tráng kẽm

+ Sản phẩm đựng trong chai nhựa PET

**- Quy cách đóng gói:**

+ Đóng lon nhôm với thể tích thực: 240ml, 320ml

+ Đóng chai nhựa PET với thể tích thực: 355 ml, 500 ml.

+ Các sản phẩm được đóng trong thùng giấy carton: 24 sản phẩm/thùng.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

**Công ty Cổ Phần Tập Đoàn THAICOM**

**Địa chỉ:** Thôn Ngọc Lịch, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Sản xuất đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:



- QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm theo thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2012 của Bộ Trưởng Y Tế.

+ Giới hạn dư lượng kim loại nặng:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Pb	mg/kg	0,05

+ Giới hạn ô nhiễm vi sinh vật:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	10 <sup>2</sup>
2	Coliform	CFU/ml	10
3	E.coli	CFU/ml	0
4	Streptococci faecal	CFU/ml	0
5	Pseudomonas aeruginosa	CFU/ml	0
6	Staphylococcus aureus	CFU/ml	0
7	Clostridium perfringens	CFU/ml	0
8	Tổng số nấm men và mốc	CFU/ml	10

+ Giới hạn dư lượng thuốc bảo vệ thực vật:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Propargit	mg/l	0.2
2	Diphenylamin	mg/l	0.5

+ Giới hạn dư lượng độc tố vi nấm:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Patulin	µg/l	50

- Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày .26. tháng 07 năm 2021

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC CHẤT LƯỢNG**

*Nguyễn Trí Thành*

# DUA VÀNG 360<sup>®</sup>

Melon

THAICOM GROUP

HO CHI MINH CITY

CHẤT LƯỢNG TỰ TIN

## NƯỚC DUA VÀNG 360

Sản phẩm chất lượng cao của:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THAICOM/ THAICOM GROUP

Văn phòng: Tòa nhà 168 Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội, Việt Nam.

Sản xuất tại: Thôn Ngọc Lịch, xã Trung Trác, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Việt Nam; Tel: 0221 399 7457; Email: thaicom360thaicom@gmail.com.

Thành phần: Nước, đường mía, đường HFCS, nước cốt táo dưa có đặc (4 gr),

chất ổn định (INS 202, INS 211), chất điều chỉnh độ

axit (INS 338), chất điều vị (INS 955), màu thực phẩm tổng hợp (INS 150 d),

hương dưa giống tự nhiên.

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 320 ml: Năng lượng 110 kcal,

carbohydrate 27 g, đường 25 g, chất đạm 0 g, chất béo 0 g.

NSX, HSD, số lô: Xem dưới đây.

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng

trực tiếp chiếu vào sản phẩm.

Cảnh báo an toàn: Không sử dụng sản phẩm đã hết hạn, không sử dụng

sản phẩm khi bao bì không còn nguyên vẹn hay hư rách. Đối với màu sắc

lên ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

Xuất xứ: Việt Nam/ Made in Vietnam.

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.



Thể tích thực  
**320 ml**



# DUA VÀNG 360<sup>®</sup>

Melon



HO CHI MINH CITY

CHẤT LƯỢNG TỐT NHẤT

THAICOM GROUP

## NƯỚC DUA VÀNG 360

Sản phẩm chất lượng cao của  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THAICOM/ THAICOM GROUP  
Văn phòng: Tòa nhà 168 Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội, Việt Nam.  
Sản xuất tại: Thôn Ngọc Lịch, xã Trung Trác, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. Tel: 0221 399 7457. Email: thaicom360thaicom@gmail.com

Thành phần: Nước, đường mía, đường HFCS, nước cốt táo dứa cô đặc (4 g/l), chất ổn định (INS 202, INS 211), chất điều chỉnh độ axit (INS 338), chất điều vị (INS 959), màu thực phẩm tổng hợp (INS 150 d), hương dứa giống tự nhiên.  
Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 320 ml: Năng lượng 122 kcal, carbohydrate 30 g, đường 27,7 g, chất đạm 0 g, chất béo 0 g.

NSX, HSD, số lô: Xem trên nhãn chai.  
Hương dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh.  
Hương dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp chiếu vào sản phẩm.

Cảnh báo an toàn: Không sử dụng sản phẩm đã hết hạn, sản phẩm khi bảo bị không còn nguyên vẹn hay hư nát. Đối với màu sắc sản phẩm có thể thay đổi hoặc xảy ra hiện tượng lắng đọng tự nhiên sẽ không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

Xuất xứ: Việt Nam/ Made in Vietnam.  
Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.



ĐẠT GIẢI THƯỞNG VÀNG  
Mức cao cấp



CHUẨN TỐT NHẤT



ISO 22000:2018



No. 18478600560



Thể tích thực  
355 ml



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### TEST RESULT

1. Tên mẫu thử/Name of sample: **Nước dừa vàng 360®**  
 2. Khách hàng/Customer: Công ty Cổ phần Tập Đoàn ThaiCom  
 Địa chỉ: Thôn Ngọc Lịch, xã Trung Trác, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam  
 3. Số lượng mẫu/Quantity: 06 lon  
 4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving: 08/12/2020  
 5. Tình trạng mẫu/Status of sample: Mẫu trong lon kín, nguyên sản phẩm  
 6. Thời gian thử nghiệm/Test duration: Từ ngày/From: 08/12/2020 đến ngày/To: 18/12/2020

STT Item	Tên chỉ tiêu Specifications	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test methods	Kết quả Results
1.	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*)	CFU/mL	ISO 4833-1:2013	Không có/ nil
2.	<i>E.coli</i> (*)	CFU/mL	ISO 16649-2:2001	Không có/ nil
3.	<i>Coliforms</i> (*)	CFU/mL	ISO 4832:2006	Không có/ nil
4.	<i>Streptococci faecal</i> (*)	CFU/mL	ISO 7899:2010	Không có/ nil
5.	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	CFU/mL	ISO 16266:2006	Không có/ nil
6.	<i>C. perfringens</i> (*)	CFU/mL	ISO 7937:2004	Không có/ nil
7.	Tổng số nấm men, nấm mốc (*)	CFU/mL	ISO 21527-1,2:2008	Không có/ nil
8.	<i>Coagulase positive staphylococci</i> (*)	CFU/mL	ISO 6888-1:1999	Không có/ nil
9.	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0,03)
10.	Hàm lượng Patulin	µg/kg	TN4/HD/N3-175 LC/MS/MS	Không phát hiện (LOD=1,0)
11.	Diphenylamin	µg/kg	TN4/HD/N3-238 GC/MS/MS	Không phát hiện (LOD=20)
12.	Propargit	mg/kg	AOAC 975.02	Không phát hiện (LOD=0,02)

Ghi chú: LOD là giới hạn phát hiện của phương pháp, (\*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2020

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG  
THỬ NGHIỆM THỰC PHẨM**

Đỗ Văn Thích

**GIÁM ĐỐC**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Ngọc Châm*

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.  
This test results is value only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.  
This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.  
Name of sample and customer are written as customer's request.